

Bản án số: 75/2021/HS-PT
Ngày 29-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Ngô Anh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2021/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Anh T, sinh năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường B, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Giáo viên thể dục; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Ngô Hảo T, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Lương Kim H, sinh năm 1930 (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thùy Châu An, sinh năm 1980, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2020 đến ngày 30/11/2020 trả tự do, bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 09/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Quyết định bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/11/2020, Ngô Anh T và Phùng Minh T1 cùng nhau uống rượu tại quán dê “Dũng Mập” thuộc phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống rượu, T1 xin T 200.000 đồng để mua card điện thoại, lúc này T rút trong túi đưa cho T1 500.000 đồng, T1 hỏi T số tiền dư còn lại mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T1 thuê xe mô tô chở khách đi đến khu vực cầu vượt Linh Xuân, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đến 01 cửa hàng điện thoại di động nạp 200.000 đồng tiền card điện thoại, sau đó gặp 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 250.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, T1 thanh toán tiền thuê xe mô tô hết 50.000 đồng rồi trở về quán dê “Dũng Mập” gặp T. Cả hai cùng nhau ra căn nhà hoang gần quán dê “Dũng Mập” để sử dụng ma túy, đang sử dụng ma túy thì T đi công việc và hẹn gặp lại T1 để tiếp tục sử dụng ma túy còn lại. Đến khoảng 00 giờ ngày 21/11/2020 T1 gặp lại T. T điều khiển xe mô tô Suzuki màu đen, đồ biển số 59T2-23241 chở T1 ngồi phía sau đi đến quán “Karaoke Moon 6” để tiếp tục sử dụng ma túy. Khi đến đoạn đường Đào Sư Tích thuộc tổ 26, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp Công an phường B phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D đang tuần tra trên tuyến đường, thấy T và T1 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của T1 có 01 hộp giấy màu đỏ bên trong có 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 ống thủy tinh bên trong có chất màu vàng. T và T1 khai nhận là ma túy đã mua về để sử dụng nên Công an phường Bình An, thành phố D, tỉnh Bình Dương tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) hộp giấy màu đỏ bên trong có 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki màu đen đồ biển số 59T2-23241.

Theo Kết luận giám định số: 734/MT-PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng $M1 = 0,0787$ gam, $M2 = 0,0674$ gam, có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Ma túy còn lại sau giám định là $M1 = 0,0405$ gam, $M2 = 0,0383$ gam. Tuy nhiên, phương pháp giám định thể hiện đặc trưng chưa rõ ràng nên đề nghị chuyển toàn bộ mẫu vật đến Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công An để giám định lại.

Theo Kết luận giám định số: 6077/C09B ngày 08/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể được niêm phong, mẫu giám định đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 43/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương kết luận như sau: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Suzuki, số loại GSX-R150, màu đen đỏ, số khung

23ANJJ139896, số máy CGA21D141052, biển số 59T2-232.41 (sử dụng tháng 11/2018) có giá trị 21.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 734/MT-PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, Kết luận giám định số: 6077/C09B ngày 08/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và Kết luận định giá tài sản số: 43/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T1, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 131/2021/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Anh T và Phùng Minh T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/11/2020 đến ngày 30/11/2020 và thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 09/01/2021.

Tiếp tục áp dụng Quyết định bảo lãnh số: 10/2021/HSST-QĐBL ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Ngô Anh T đi chấp hành án phạt tù.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phùng Minh T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/11/2020 đến ngày 30/11/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, bị cáo Ngô Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo).

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy

định của pháp luật. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Ngô Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo) của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Khoảng 00 giờ ngày 21/11/2020, tại đoạn đường Đào Sư Tích thuộc tổ 26, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương lực lượng Công an phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương bắt quả tang Ngô Anh T và Phùng Minh T1 tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1461 gam. Tại Kết luận giám định số: 734/MT-PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng M1 = 0,0787 gam, M2 = 0,0674 gam, có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Ma túy còn lại sau giám định là M1= 0,0405 gam, M2 = 0,0383 gam. Tuy nhiên, phương pháp giám định thể hiện đặc trưng chưa rõ ràng nên đề nghị chuyển toàn bộ mẫu vật đến Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công An để giám định lại. Tại Kết luận giám định số: 6077/C09B ngày 08/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể được niêm phong, mẫu giám định đã sử dụng hết cho công tác giám định.

[3] Nhận thấy, bị cáo Ngô Anh T và bị cáo Phùng Minh T1 là đối tượng liên quan đến ma túy, cùng rủ nhau mua ma túy về sử dụng và bị bắt quả tang. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người khi sử dụng ma túy. Khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ 0,1461 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Anh T và Phùng Minh T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo) nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài

liệu, chứng cứ khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo T không được chấp nhận nên bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Anh T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2021/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Ngô Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/11/2020 đến ngày 30/11/2020 và thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 09/01/2021.

Tiếp tục áp dụng Quyết định bảo lãnh số: 10/2021/HSST-QĐBL ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Ngô Anh T đi chấp hành án phạt tù.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Ngô Anh T phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường B;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Văn Tài**